

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 03-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Kim Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Mạnh Cường và ông Nguyễn Quang Chính.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đặng Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành N – tên gọi khác: không; sinh ngày 15/8/1993, tại Quỳnh Phụ, Thái Bình; nơi cư trú: Tổ 2, Khu 1, phường Cẩm Th, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức D và bà Đào Thị H; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo đầu thú ngày 24/3/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 21/4/2022. Hiện tại ngoại nơi cư trú. Có mặt.

*** Bị hại:** anh Hoàng Văn S (đã chết).

Người đại diện hợp pháp (viết tắt là đại diện bị hại): anh Hoàng Văn B, sinh năm 1985; địa chỉ: thôn Hà Dong N, xã HL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh (Giấy ủy quyền đề ngày 06/5/2022, có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, bên ủy quyền Hoàng Văn Suy, Nguyễn Thị Xoan, Nguyễn Thị Uớc, Hoàng Đức Thịnh, Hoàng Văn Nghĩa và bên được ủy quyền Hoàng Văn B). Vắng mặt (không lý do).

*** Bị đơn dân sự:** anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 2, Khu 1, phường Cẩm Th, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Vũ Đình Ch, sinh năm 1960. Vắng mặt (không lý do).
2. Chị Vũ Thị N2, sinh năm 1969. Vắng mặt (không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 24/3/2022, Nguyễn Thành N (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô tải gắn cầu biền kiểm soát (BKS) 14C-115.03 đi hướng Móng Cái - Hạ Long, trên xe có anh Vũ Đình Ch (sinh năm 1960) là phụ xe. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 199+700, quốc lộ 18 thuộc thôn Hà Dong N, xã HL, huyện TY là đoạn đường vòng về bên trái, trời mưa mặt đường ướt, Nam điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60km/h khi vào cua làm xe ô tô bị văng trượt ra lề đường bên phải theo chiều đi. Lúc này anh Ch hô “có người kia”, Nam thấy phía trước cách đầu xe khoảng 10 mét có anh Hoàng Văn S (sinh năm 1979, trú tại thôn Vân Ngoại, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên) đang dắt chó ở lề đường bên phải, Nam đã đánh lái sang trái, đạp phanh để tránh làm xe ô tô bị trượt rê và đổ nghiêng trên đường, góc thành thùng phía sau bên phải xe ô tô đã va chạm làm anh Hoàng Văn S bị ngã nằm bất tỉnh ở lề đường bên phải, sau đó xe ô tô bị đổ nghiêng về bên phải nằm N2ng đường, phần đuôi xe nằm đè lên thành thùng xe ô tô tải BKS 89C-212.67 của anh S đổ ở lề đường bên phải. Hậu quả: Anh Hoàng Văn S bị tử vong, xe ô tô BKS 14C-115.03 và xe ô tô BKS 89C-212.67 bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn ngoài khu vực đông dân cư là đường hai chiều, đường cong từ phải sang trái hướng Móng Cái-Hạ Long, mặt đường rộng 8,3m. Giữa đường có vạch sơn kép chia hai chiều đi màu vàng, vạch bên trái nét liền và vạch bên phải nét đứt. Phần đường bên phải hướng Móng Cái-Hạ Long rộng 4,6m, lề đường rộng 02m nền đất, phía trước lề đường bên phải nơi xảy ra tai nạn có biển báo W201a “*Chỗ ngoặt nguy hiểm*”. Lấy mép đường bên phải hướng Móng Cái - Hạ Long là mép đường chuẩn...

Xe ô tô BKS 14C-115.03 (1) đổ bên phải trên đường, đầu xe quay về phía mép đường bên phải hướng Hạ Long-Móng Cái. Trục bánh trước và sau bên phải cách mép đường chuẩn 6,2m và 1,5m. Xe ô tô BKS 89C-212.67 (2) đổ lề đường bên phải hướng Móng Cái-Hạ Long, đầu xe hướng Hạ Long. Má ngoài lốp bánh trước và sau bên trái cách mép đường chuẩn là 2,6m và 1,2m. Đầu trục bánh trước bên trái xe đến đầu trục bánh sau bên phải xe 14C-115.03 là 4,5m; Lề đường bên phải hướng Móng Cái-Hạ Long có đám máu diện (0,7 x 0,45) m (3), tâm đến mép đường chuẩn 3,5m. Lề đường, mặt đường bên phải hướng Móng Cái-Hạ Long có vết hằn, trượt lốp dài 35,7m (5) hướng Móng Cái-Hạ Long, cong vòng từ phải sang trái, điểm đầu trùng mép đường, điểm cuối cách mép đường chuẩn 05m. Lề đường, mặt đường bên phải hướng Móng Cái-Hạ Long có vết hằn, trượt lốp dài 48,2m (6), cong vòng từ phải sang trái, điểm đầu và cuối cách mép đường chuẩn 0,6m và 01m. Đầu vết (6) đến biển báo W201a là 71m. Lề đường, mặt đường bên phải hướng Móng Cái-Hạ Long có đám mảnh vỡ diện (14 x 4,5)m (8), tâm đến mép đường chuẩn 2m...

Khám nghiệm xe ô tô tải BKS 89C-212.67 thể hiện: 01 vết cong gập, rách tôn ở sàn cuối thùng xe KT (30 x 15)cm, tâm cách thành thùng bên trái 01m. Góc phía sau bên trái thành thùng xe bị mài xước kim loại KT (65 x 5)cm, thành thùng bị cong sang trái...

Khám nghiệm xe ô tô tải gắn cầu BKS 14C-115.03 thể hiện: Kính chắn gió trước, gương chiếu hậu bên phải, kính chắn gió phía sau bên phải vỡ. Mặt ngoài phần phía trước cánh cửa bên phải, tay gương chiếu hậu bên phải và phần phía trên bên phải cabin, bệ lõm kim loại KT (180 x 170)cm, hướng từ trước về sau. Mặt ngoài lazăng bánh trước bên phải bị mài xước kim loại dính chất bột màu trắng diện (40 x 35)cm. Ghế và hệ thống điều khiển trục cầu phía sau bên phải cong vênh, bệ móp, biến dạng. Mặt ngoài phía sau bên phải thùng xe bị mài xước, bệ lõm cong vênh KT (180 x 120)cm, hướng từ trước về sau. Mặt ngoài phía sau bên phải sắt xi sau bị mài xước, chùi mất bụi KT (75 x 20)cm dính chất màu xanh, trắng hướng từ trước về sau. Khung kim loại gắn cụm đèn hậu bên phải bị cong vênh, xô lệch hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Mặt trước khung kim loại bị mài xước kim loại, chùi mất bụi trên diện (33 x 6)cm, hướng từ trước về sau, thấp nhất cách đất 87cm. Mặt ngoài cụm đèn hậu bên phải vỡ, mất mảnh nhựa...

Tại bản kết luận giám định số 82/22/TT ngày 25/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Văn S do chấn thương sọ não hở, sốc đa chấn thương hàm mất phức tạp, suy hô hấp do chấn thương ngực.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 32/KLDG, ngày 21/6/2022, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện TY, kết luận: xe ô tô BKS 89C-212.67 bị hư hỏng, có tổng giá trị là 1.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành N đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Đại diện bị hại anh Hoàng Văn B có lời khai thể hiện: anh Nguyễn Thành N và chủ xe Nguyễn Đức D đã đến thăm hỏi động viên gia đình bị hại và thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) gồm tiền viện phí; thuốc men, điều trị; mai táng phí; tổn thất tinh thần, tiền cấp D, tiền chi phí sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng. Anh B đã nhận đủ số tiền 250.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo và chủ xe phải bồi thường thêm gì nữa và đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho bị cáo N.

- Đại diện bị đơn dân sự anh Nguyễn Đức D có lời khai thể hiện: bị cáo N là con đẻ của anh D. Ngày 24/3/2022 anh D có giao xe ô tô tải gắn cầu BKS 14C-115.03 cho Nguyễn Thành N điều khiển đi Hải Hà, Quảng Ninh để cầu cột điện, đến trưa cùng ngày trên đường từ Hải Hà về CP, thì Nam điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông làm một người tử vong. Sau đó, anh D cùng với bị cáo N đến thăm viếng và thỏa thuận bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại. Anh D không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường gì.

- Người làm chứng anh Vũ Đình Ch và chị Vũ Thị N2 có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố Nguyễn Thành N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: các bên đương sự đã tự thỏa thuận và giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: xe ô tô, giấy tờ xe ô tô BKS 14C-115.03 và BKS 89C-212.67, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập giải quyết; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thành N.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, bị đơn dân sự, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; bản kết luận pháp y về tử thi; biên bản khám nghiệm tử thi; bản ảnh và biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; bản ảnh và biên bản khám nghiệm phương tiện và cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 24/3/2022, tại Km 199+700 Quốc lộ 18, thuộc thôn Hà Dong N, xã HL, huyện TY là đoạn đường vòng về bên trái theo hướng Móng Cái-Hạ Long, Nguyễn Thành N (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải gắn cầu BKS 14C-115.03 không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua đoạn đường có cấm biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm; đoạn đường vòng; trời mưa mặt đường trơn trượt nên khi xử lý phanh dẫn đến xe bị trượt rê và đổ nghiêng trên đường, góc thành thùng xe phía sau bên phải đã va chạm với anh Hoàng Văn S ở lề đường bên phải dẫn đến tử vong, sau đó xe ô tô bị đổ nghiêng về bên phải, phần đuôi xe nằm đè lên thành thùng xe ô tô tải BKS 89C-212.67 đổ ở lề đường bên phải làm hư hỏng trị giá 1.000.000 đồng.

Đoạn đường xảy ra tai nạn có cấm biển báo W201a cảnh báo nguy hiểm “chỗ ngoặt nguy hiểm”; là đoạn đường vòng và trời mưa mặt đường trơn trượt theo quy định của Luật Giao thông đường bộ thì người điều khiển phương tiện xe cơ giới ở đoạn đường này phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nhưng bị cáo

Nguyễn Thành N lại điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, dẫn đến xe bị trượt rê và đổ nghiêng trên đường, hậu quả: làm 01 người tử vong. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thành N đã vi phạm khoản 1, 3 và 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/BGTVT ngày 29/8/2019, của Bộ giao thông vận tải "Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới..." và làm 01 người tử vong, đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành N là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới sức khỏe, tính mạng và tài sản của cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, cầu thả, chủ quan, không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là (điểm s) "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và (điểm b) "*người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*". Ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đầu thú và được đại diện bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được đại diện bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, đã tích cực bồi thường thiệt hại, điều đó làm giảm đi tính chất nghiêm trọng của vụ án.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; ngoài ra, bị cáo tuổi đời còn trẻ, nông nổi, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với người phạm tội. Xét thấy: hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo chỉ có thu nhập duy nhất từ nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Xe ô tô, giấy tờ xe ô tô BKS 14C-115.03 và BKS 89C-212.67, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Thành N, cấp ngày

02/01/2020, do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và bị đơn dân sự đến hỏi thăm, thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại toàn bộ tiền chi phí cứu chữa, điều trị, mai táng phí, tổn thất tinh thần, cấp D, sửa chữa xe liên quan đến vụ tai nạn. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[10] Biện pháp ngăn chặn: hủy bỏ biện pháp “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*tạm hoãn xuất cảnh*” đối với bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: bị cáo; đại diện bị hại; bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành N 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/8/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thành N cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Th, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo N có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Cẩm Th trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp ngăn chặn: áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*tạm hoãn xuất cảnh*” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 16/2022/HSST-LCĐKNCT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 18/2022/HSST-QĐTHXC, cùng ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

3. Về vật chứng: áp dụng khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: trả N2y tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thành N 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thành N, cấp ngày 02/01/2020.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Nguyễn Thành N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại anh Hoàng Văn B vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Bị đơn dân sự anh Nguyễn Đức D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Kim Văn Sơn